

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MOON HOUSE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MOON HOUSE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOON HOUSE ARCHITECTURE
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MHOAR CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108458500

3. Ngày thành lập: 04/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42 đường Lương Ngọc Quyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967155980

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất; - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất; (Không bao gồm thiết kế kiến trúc công trình)	7410(Chính)
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659

5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình”. (Khoản 14 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 sửa đổi bổ sung Nghị định số 59/2015/NĐ-CP Về quản lý dự án đầu tư Xây dựng) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 sửa đổi bổ sung Nghị định số 59/2015/NĐ-CP Về quản lý dự án đầu tư Xây dựng)	7110
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; (Không kinh doanh Vàng miếng)	4662
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng.	4329
10.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
11.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
12.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời; - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi (Điều 6, của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 09 năm 2014)	4931
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển.	7730
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: + Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng + Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô + Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4, Điều 7, Điều 8, của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 09 năm 2014)	4932

28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Điều 62 và Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
29.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim.	4663
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ hóa chất Nhà nước cấm); - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
35.	Xây dựng công trình điện	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình thủy	4291
39.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
40.	Phá dỡ	4311
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9, của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 09 năm 2014)	4933
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HÀ	Thôn Vĩnh Phúc, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	125543651	
2	ĐÀM THẾ HUY	Đội 16, Xã Nghĩa Bình, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	163268557	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀM THẾ HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 163268557

Ngày cấp: 21/04/2012

Nơi cấp: Công an Tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 16, Xã Nghĩa Bình, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 10B ngõ 275/8 Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội